

Số: 33/2018/QĐST-DS

Sơn La, ngày 30 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2018/TLST-DS, ngày 28 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Minh H, sinh năm 1950; trú tại: Số nhà 213, đường Đ, tổ 9, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Bà Hà Thị Mai C và Ông Chăm Ngọc T; trú tại: Tổ 8, phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hà Thị Mai C và ông Chăm Ngọc T có trách nhiệm thanh toán cho ông Trần Minh H tổng cộng: 113.000.000,đ (một trăm ba mươi năm triệu đồng). Phương thức thanh toán như sau: Ngày 23/10/2018 bà Hà Thị Mai C và ông Chăm Ngọc T có trách nhiệm thanh toán cho ông Trần Minh H số tiền là 56.500.000 đồng và đến ngày 23/12/2018 sẽ thanh toán số tiền còn lại là 56.500.000 đồng.

Về án phí: Bà Hà Thị Mai C và ông Chăm Ngọc T phải chịu 2.825.000 đồng (hai triệu tám trăm hai mươi năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ông Trần Minh H số tiền tạm ứng án phí là 2.000.000,đ (hai

triệu đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0001107 ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án hợp pháp, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án mà bên phải chịu thi hành án không thi hành khoản tiền nợ trên thì hàng tháng phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm trả nợ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lại Thị Hiếu